

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH L**

**Bản án số:17/2020/HS-ST
Ngày: 28/7/2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K'Nhơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: **Phạm Thị Ngũ**

+ Ông: **Thân Hùng Mạnh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường thôn L, xã Đ, huyện Đ. Tòa án nhân dân huyện Đ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 14/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Hoàng Văn T. Sinh ngày: 16 tháng 02 năm 1979 tại Cao Bằng. Nơi ĐKKHKT: Xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ. Chỗ ở: Xã K, huyện L, tỉnh Đ. Học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: (không). Họ tên cha: Hoàng Văn N, sinh năm 1948. Họ tên mẹ: Nông Thị C, sinh năm 1949. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 06 anh, chị em. Vợ: Hơ Thủy, sinh năm 1985. Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012. Hiện vợ và các con đang sinh sống tại xã K, huyện L, tỉnh Đ. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 05/5/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt 06 tháng tù về Tội hủy hoại tài sản; chấp hành xong ngày 01/12/2005.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ-Công an huyện Đ, tỉnh L. Bị cáo có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Họ và tên: Bà **Vũ Thị Minh P**, sinh năm 1960;

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Ông **Sruk Y Lân**, sinh năm 1998;
Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.
Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Họ và tên: Bà **Ntor T**, sinh năm 1988;
Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.
Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Ông **Pang Sim Nghiên**, sinh năm 1994;
Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.
Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 16/01/2020, Hoàng Văn T (T) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1-327.05 đi đến xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ mua 200.000 đồng ma túy, loại heroine của một người đàn ông dân tộc H'Mông (không rõ nhân thân lai lịch), để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Tiên đã sử dụng 01 phần, số còn lại gói trong mảnh nylon, bọc trong tờ vé số rồi bỏ vào ví da, đựng trong túi quần. Sau đó, Tiên điều khiển xe mô tô đi qua xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng với mục đích đi bắt gà rừng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà anh Sruk Y Lân, sinh năm 1998, trú tại thôn P, xã Đ, nhìn thấy có 01 bao cà phê để ở sân, Tiên lén lút vác bao cà phê bỏ lên xe rồi chở đến bán cho bà Vũ Thị Minh P, sinh năm 1960, trú tại thôn P, xã Đ với số tiền 480.000 đồng. Tiên sử dụng 20.000 đồng mua thuốc lá, còn lại 460.000 đồng bỏ vào ví da. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô đi đến thôn P, xã Đ, thì bị Công an huyện Đ phối với Công an xã Đ chốt chặn, bắt giữ. Qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ: 01 ví da hiệu Versaci, màu nâu, bên trong có 01 tờ vé số gói một mảnh nylon màu vàng nhạt, trong mảnh nylon có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục nhỏ; số tiền 460.000 đồng; 01 ống kim tiêm bằng nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình trắng đen, bàn phím số, vỏ màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 48B1-327.05. Tiến hành xác minh, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 67kg cà phê Robusta quả tươi, đựng trong bao tải màu đỏ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả cho anh Sruk Y L 67kg cà phê, anh L không có yêu cầu gì thêm. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 48B1-327.05, không xác định được chủ sở hữu, nên đang tiếp tục tạm giữ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông: 67kg cà phê Robusta quả tươi có giá trị 435.500 đồng.

Theo Kết luận giám định số 94/GĐ-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng: Mẫu cục bột đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1557g, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Vũ Thị Minh P yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 460.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 20/QĐ-KSĐT ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T (Hoàng Văn T) về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 24 đến 36 tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án: xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, nên vào 16/01/2020, bị cáo Hoàng Văn T (T) mua ma túy (Heroine) của một người dân tộc H'mong (Không rõ nhân thân, lai lịch) tại Q với số tiền 200.000đ mang về sử dụng một phần và cất giấu trái phép một phần vào chiếc ví, tổng trọng lượng chất ma túy mà T (T) cất giữ là 0,1557g gam loại Heroine là loại chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ với mục đích để sử dụng dần thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi Khoảng 14 giờ 30 ngày 16/01/2020 đối với Hoàng Văn T (T) cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nylon, bên trong có cục bột màu trắng, có trọng lượng 0,1557gam là ma túy; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản

mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, kết luận giám định số 94/GĐ-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng.

Nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T (T) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn T (T) phạm tội tàng trữ ma túy với tổng trọng lượng 0,1557gam Heroine, hành vi phạm tội của bị cáo T được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, với khung hình phạt có mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án huyện L xử phạt 6 tháng tù về hủy hoại tài sản, tuy đã được xóa án tích, đồng thời bị cáo là con nghiện chất ma túy. Tuy nhiên về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Về nguồn gốc 0,1557gam Heroine bị thu giữ: Bị cáo T (T) khai nhân mua của một người dân tộc H'Mông, nhưng không biết địa chỉ, nhân thân lai lịch cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đam Rông không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc Hoàng Văn T phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ

[6] Vật chứng vụ án: vật chứng gồm: 01 ví da hiệu Versaci, màu nâu, bên trong có 01 tờ vé số gói một mảnh nylon màu vàng nhạt, trong mảnh nylon có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục nhỏ; số tiền 460.000 đồng; 01 ống kim tiêm bằng nhựa; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Nokia, màn hình trắng đen, bàn phím số, vỏ màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 48B1-327.05. Xét thấy đối với 01 ví da hiệu Versaci, màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 48B1-327.05 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với khoản tiền 460.000đ là tiền bị cáo bán cà phê cho bà P, đây là khoản tiền của bà P, nên tuyên trả lại cho bà P. Đối với 01 ống kim tiêm bằng nhựa, 0,1557gam Heroine được niêm phong trong 02 phong bì, xét thấy không có giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này còn có đối tượng bà Vũ Thị Minh P là người mua bán cà phê của bị cáo Tiên trộm cắp được, nhưng do bà P không biết rõ nguồn gốc cà phê là do bị cáo trộm cắp được, nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[7]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T (T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm skhoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Tiên (Tiên) 01 ví da hiệu Versaci, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình trắng đen, bàn phím số, vỏ màu xanh, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 48B1-327.05. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ống kim tiêm bằng nhựa, 0,1557gam Heroine đựng trong 02 phong bì ghi số “ Phạm Thị Dung” “ Lại Thanh Anh Toàn” “ Võ văn Nhân”. Toàn bộ tang vật trên đã được bàn giao cho Chi cục thi hành án huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/7/2020 của chi cục thi hành án huyện Đ.

Tuyên trả cho bà Vũ Thị Minh P 460.000đ số tiền đang tạm giữ 3949.0.9065261 của Công an huyện Đam Rông.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Hoàng Văn T (T) phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/7/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dânThẩm phán – Chủ tọa phiên tòa